

Bản án số: 41/2024/HS-ST

Ngày: 17-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nhật Duật

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Kiều; Ông Lê Phi Long

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-HS ngày 20/3/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Ngọc Đ; sinh ngày 31 tháng 12 năm 1982, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ A khu B phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ D khu A phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Xuân Đ1 và bà Vũ Thị M; có vợ là: Nguyễn Thị P (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2003, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 28/4/2005 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt quả tang và bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Đỗ Hoài T, Luật sư Công ty L1, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Q; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1988; nơi cư trú: tổ F khu F phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 29/9/2023, tại khu vực thuộc tổ D khu A phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố H đã bắt quả tang Đỗ Ngọc Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để bán. Vật chứng thu giữ: thu trên tay phải của Đ 01 túi nilon, kết quả giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,312 gam.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H khám xét nơi ở của Đỗ Ngọc Đ tại tổ D khu A, phường B, thành phố H thu giữ vật chứng gồm: thu trên đầu giường và móc treo quần áo có 07 túi nilon bên trong đều chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy Heroine, có tổng khối lượng 15,79 gam và 02 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 16,821 gam (Kết luận giám định số 1440 ngày 04/10/2023 của Phòng Giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q).

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Do không có việc làm ổn định, từ ngày 21/9/2023 đến ngày 29/9/2023, Đỗ Ngọc Đ hai lần đi đến khu vực Bệnh viện V, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) tổng cộng khoảng 15 gam ma túy Heroine và 14 gam ma túy loại Methamphetamine, với giá 29.500.000 đồng. Ngoài ra, Đ còn được người đàn ông trên cho thêm ma túy. Sau khi mua được ma túy, Đ mang về chia nhỏ và bán cho nhiều người không quen biết để kiếm lời. Trong đó, vào các ngày 28/9/2023 và 29/9/2023 tại khu vực phòng trọ của Đ thuộc tổ D khu A, phường B, thành phố H, Đ đã bán 02 lần, mỗi lần 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng cho Nguyễn Đức L (sinh năm 1988, trú tại tổ F khu F, phường B, thành phố H).

Buổi tối ngày 29/9/2023, Đ cầm 0,312 gam ma túy Methamphetamine đến khu vực thuộc tổ D khu A phường B, thành phố H với mục đích để bán, nhưng chưa kịp bán thì bị Công an thành phố H bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

Vật chứng và đồ vật, tài sản tạm giữ: 01 phong bì niêm phong chứa ma túy hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung kèm theo 01 sim, 02 túi vải, 02 cân điện tử, 01 ống nhựa, 01 bộ đồ sử dụng ma túy tạm giữ của bị cáo Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung kèm 01 sim tạm giữ của Nguyễn Đức L.

Quá trình điều tra bị cáo Đỗ Ngọc Đ đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Những người chứng kiến là anh Hà Ngọc T1 và chị Vũ Bích H có nội dung lời khai thể hiện được chứng kiến lực lượng công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đỗ Ngọc Đ phù hợp với chứng cứ và nội dung vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKSQN-P1 ngày 29/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Đỗ Ngọc Đ về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Ngọc Đ khai nhận hành vi phạm tội như tóm tắt nội dung vụ án đã nêu. Bị cáo thừa nhận bị truy tố theo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đưa ra các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc Đ từ 15 (mười lăm) đến 16 (mười sáu) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 29/9/2023.

Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đồ vật và tài sản thu giữ và số tiền thu lợi bất chính:

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị truy thu của bị cáo số tiền 1.000.000 đồng do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: các chất ma túy hoàn lại sau giám định trong 01 phong bì niêm phong của Phòng K Công an tỉnh Q; 02 (hai) túi vải màu đen có chữ Adidas; 01 (một) cân điện tử màu trắng; 01 (một) cân điện tử màu nâu; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 (một) bộ sử dụng ma túy đá và 02 sim điện thoại.

Tịch thu, sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen của Đỗ Ngọc Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng của Nguyễn Đức L.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với bị cáo Đỗ Ngọc Đ. Bị cáo Đ trong quá trình điều tra và tại phiên tòa luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời nói sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Ngọc Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung Bản cáo trạng số 41/CT-VKSQN-P1 ngày 29/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người chứng kiến, các biên bản khám xét, bản kết luận giám định ma túy và phù hợp

với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 28/9/2023 đến ngày 29/9/2023, tại phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Đỗ Ngọc Đ đã có hành vi bán 02 lần tổng cộng 02 gói ma túy Heroine với giá 1.000.000 đồng cho Nguyễn Đức L; tàng trữ để bán trái phép 17,133 gam ma túy Methamphetamine và 15,79 gam Heroine.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại nhiều mặt, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe bản thân người sử dụng, đồng thời ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và an ninh trật tự xã hội. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình, nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng vì hám lời, ý thức chấp hành pháp luật kém nên bị cáo đã bất chấp để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo Đỗ Ngọc Đ đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo và tỏ rõ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: xét thấy trước khi phạm tội, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ và số tiền thu lợi bất chính:

01 điện thoại di động Samsung thu của bị cáo Đỗ Ngọc Đ và 01 điện thoại di động thu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đức L đều sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung nộp ngân sách Nhà nước.

Các chất ma túy hoàn lại sau giám định trong 01 phong bì niêm phong của Phòng K Công an tỉnh Q là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 02 (hai) túi vải màu đen có chữ Adidas; 01 (một) cân điện tử màu trắng; 01 (một) cân điện tử màu nâu; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 (một) bộ sử dụng ma túy đá và 02 sim điện thoại gắn trong 02 điện thoại bị tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Đỗ Ngọc Đ 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Đức L, thu được 1.000.000 đồng. Đây là số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có nên truy thu để sung nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Liên quan trong vụ án: đối với Nguyễn Đức L có hành vi mua ma túy của Đỗ Ngọc Đ đã sử dụng, không thể giám định xác định khối lượng, nên không có cơ sở xem xét xử lý hình sự. Công an thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Đỗ Ngọc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc Đ: 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/9/2023.

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen thu của Đỗ Ngọc Đ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng thu của Nguyễn Đức L.

Tịch thu tiêu hủy: các chất ma túy hoàn lại sau giám định trong 01 (một) phong bì niêm phong số 1440/KL-KTHS còn nguyên vẹn. Mặt trước phong bì ghi: mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 1440 ngày 04 tháng 10 năm 2023; 02 (hai) túi vải màu đen có chữ Adidas; 01 (một) cân điện tử màu trắng; 01 (một) cân điện tử màu nâu; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 (một) bộ sử dụng ma túy đá và 02 sim điện thoại gắn trong 02 điện thoại bị tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

Tình trạng vật chứng theo như Biên bản giao nhận vật chứng số 51 ngày 30/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

Buộc bị cáo Đỗ Ngọc Đ phải nộp số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) để sung nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đỗ Ngọc Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ

ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQĐTCA tỉnh Quảng Ninh;
- TTGCA tỉnh Quảng Ninh;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Nhật Duật